

ĐÁP ÁN THAM KHẢO
KÌ THI TUYỂN SINH LỚP 10 NĂM HỌC 2023 - 2024
MÔN: NGỮ VĂN
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÁI NGUYÊN

I. ĐỌC HIỂU

Câu 1:

Phương thức biểu đạt chính của đoạn trích: nghị luận.

Câu 2:

Tác giả tham gia các dự án cộng đồng từ khi còn rất trẻ vì:

- Muốn giúp đỡ những đứa trẻ có cảnh ngộ cô đơn, buồn tủi, nghèo khổ.
- Muốn tạo ra điều có ích cho người khác.

Câu 3:

"Những nghịch cảnh mà ta phải đối mặt" trong cuộc sống chính là những điều bất lợi, những điều khó khăn, những thử thách, những điều không thuận lợi mà ta không mong đợi.

Câu 4:

Học sinh trả lời theo suy nghĩ của mình, dùng lí lẽ để chứng minh suy nghĩ ấy.

Câu trả lời tham khảo:

Em đồng tình với quan điểm: "Cuộc sống là một hành trình học hỏi và khám phá", vì những bài học trên đường đời sẽ dạy cho ta nhiều điều, sẽ giúp ta vững vàng hơn sau này.

II. LÀM VĂN

Câu 1:

Về hình thức, bài làm dưới dạng đoạn văn với dung lượng khoảng 15 - 20 dòng.

Về nội dung, bài làm bàn về ý nghĩa của sự tự lập. Bài làm có những nội dung chính sau:

- Khái niệm tính tự lập:

- + Là tự làm hết mọi việc.
- + Là người biết tự lo liệu không phụ thuộc vào những người xung quanh.

- Những biểu hiện của người có tính tự lập

- + Là người tự tin, có bản lĩnh
- + Có ý chí phấn đấu kiên trì bền bỉ, vượt khó khăn gian khổ
- + Tự lập chứ không phải cô lập mình ra khỏi xã hội

- Dẫn chứng

- + Đức tính tự lập của Bác Hồ

- Tại sao lại phải có tính tự lập?

- + Giúp chúng ta chủ động về mọi thứ mà không phải phụ thuộc vào người khác
- + Khẳng định năng lực, sự trưởng thành của một con người.
- + Thể hiện là một người có giá trị, được mọi người kính trọng.
- + Là nền tảng của thành công, sức bật để vững bước trên con đường tương lai đầy chông gai sau này, vì cuộc sống không phải lúc nào cũng bằng phẳng.

- Phê phán

- + Có những ông bố bà mẹ nuông chiều quá mức, mà không dạy con tự lập
- + Những người không có tính tự lập luôn ỷ lại vào cha mẹ, khiến cho họ luôn phải lo lắng và khổ vì mình

- Bài học rút ra cho bản thân

- + Là một học sinh đang ngồi trên ghế nhà trường chúng ta hãy tập cho mình thói quen tự lập, ví dụ như là tự học bài mà không cần nhắc nhở
- + Học cách tự làm những điều nhỏ nhất nhất trong cuộc sống hằng ngày.

Câu 2:

Về hình thức, bài làm dưới dạng đoạn văn hoặc bài văn.

Về nội dung, bài làm có những nội dung chính sau:

a. Những biểu hiện đầu tiên của mùa thu (khổ 1):

- Những tín hiệu vô hình trong thiên nhiên:

- + Hương ổi: mùi hương bình dị, dân dã đặc trưng của mùa thu miền Bắc khi mùa ổi chín.
- + Động từ “phả”: sự lan tỏa, trộn lẫn: gợi tả về một không gian dường như mang cả hương thơm của mùa thu, của sự trong lành
- + Gió se: gió hơi lạnh, khô, là gió heo may của mùa thu, không phải cơn gió nam của mùa xuân hay gió bắc mùa đông.
- + Sương: hiện tượng ngưng tụ hơi nước khi thời tiết chuyển lạnh vào buổi tối và sáng sớm.
- + Động từ “chùng chình”: chuyển động chậm rãi, thông thả, nhân hóa cho hình ảnh, sương như có tâm hồn.

- Cảm xúc của tác giả:

- + Giật mình nhận ra mùa thu đang về qua từ “bỗng”
- + Câu hỏi tu từ “Hình như thu đã về”: sự ngỡ ngàng, khó tin, tâm hồn thi sĩ cũng như biến chuyển cùng đất trời.
- + Tác giả sử dụng những hình tượng vô hình, chỉ cảm nhận được qua khứu giác, cảm giác chứ không nhìn thấy, không cầm nắm được. Đây là một điểm đặc biệt so với

việc dùng những hình ảnh quen thuộc để nói về mùa thu như hoa sữa, quả hồng, cốm non,... cho thấy sự tinh tế trong cảm xúc của tác giả.

b. Vẻ đẹp của thiên nhiên trong thời khắc giao mùa (khổ 2):

- Hình ảnh đối lập: sông “dềnh dàng” với chim “vội vã”. Dòng sông vào mùa thu bắt đầu chảy chậm rãi, đã qua rồi những cơn bão hè khiến sông cuộn trào. Chim thì lại vội vã bay về phương Nam tránh rét
- Hình ảnh đám mây mùa hạ vắt nửa mình sang thu: một hình ảnh liên tưởng sự níu kéo, lưu luyến của mùa hạ, gợi tả vẻ đẹp bầu trời đặc biệt. Một sắc mây không còn nóng bỏng đầy nắng của mùa hè nhưng cũng chưa nhẹ nhàng thanh thoát của mùa thu.
- Thiên nhiên giao mùa đẹp kì lạ, độc đáo

c. Kết luận

- Hai khổ thơ cho thấy: tâm hồn nhạy cảm của nhà thơ, vẻ đẹp của khoảnh khắc giao mùa.
- Nghệ thuật: sử dụng hình ảnh, nhân hóa, liên tưởng.